

***Pháp Nghi : Khai Chung, Cổ, Đạc, Bảng .
*Khánh Thành*Trùng Tu *An vị*An cư****

HT. Thích Huyền-Tôn

Tuyển Dịch

---o0o---

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 29-8-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

1. TRAI ĐÀN KHAI CHUNG BẢNG THỈNH THÁNH
2. KHAI CHUNG GIA TRÌ
3. KHAI TẶNG CHUNG
4. KHAI MỘC BẢNG
5. KHAI ĐẠI HỒNG CHUNG
6. KHAI ĐẠI CỔ
7. KHAI MỘC ĐẠC

Phần nghiã

KỆ KHAI THỦ XÍCH

1. TRAI ĐÀN THỈNH THÁNH
2. KHAI CHUNG GIA TRÌ
3. KHAI TẶNG CHUNG
4. KHAI BẢNG GỖ
5. KHAI ĐẠI HỒNG CHUNG
6. KHAI ĐẠI CỔ
7. KHAI MỘC ĐẠC

---o0o---

(Chuông /hồng/gia trì.Trống, Mõ , Bảng..)

Trước hết phải khai Thủ Xích :

Như Lai nhưt chỉ án Tam Quang,

Chư Phật Từ Bi trấn tịnh đàn.

Vị tác nhưn thiên chi pháp lệnh,

Oai linh hàng phục hộ đạo tràng.

Nhứt trích Thiên cung khai môn hộ, (vỗ xích : Ân dà hồng .)

Nhị trích địa phủ tốc môn khai. (vỗ xích : Ân dà hồng .)

Tam trích chúng đấng hàm thanh tịnh. (vỗ xích : Ân dà hồng .)

---o0o---

1. TRAI ĐÀN KHAI CHUNG BẢNG THỈNH THÁNH

Xướng kệ , Khai Chung Bảng :

*Kim chung vận hướng ư không kiếp, - chi tiên !

Ngọc bảng thỉnh truyền ư oai âm, - na bạn !

Yết thị đường tiền dụng biểu định, - chi tuệ !

Viên dung quy tắc, -Vi thiên !

Đương kim phương trượng truyền đấng - tục đạo!

Tương vi y bát hoằng pháp - lợi sanh !

Tái kỳ, Phạm sát hữu khánh, - Đàn tín quy sùng!

Phàm hướng thời trung, - kiết tường như ý !

Nhơn Thiên hiệu lệnh, Phật Tổ hồng quý, thời tiết chí kỳ,

quyền thuộc - A thù !

-Viên đoàn (..Keng..) Đoàn (..Keng..Keng)

-Phương Trát (..Cốc..) Trát (..Cốc..Cốc).

*Bất thị kim linh diệp phi mộc đặc, quyền thiết song hành,

-phương viên hộ tác!

Bất cầu bất nhiệm thị Tây-phương.

Vô não vô ưu chơn Cực-lạc.

Duy tâm Tịnh Độ khăng thừa đương.

Bổn tánh Di Đà do tự giác.

*Nhứt cá viên hê (Keng..) nhứt cá phương (Cốc ..)

Đại thiên sa giới triệt tư lương,

Kim tinh mộc vận tùng tư chấn,

Vạn cổ sum nhiên “tuyên Phật trường “.

Nhứt chùy đả phá Thái Hư không (Bóp - Thủ xích vồ lên mặt bàn)

Vạn lý cô vân tùy tán lạc, Túng ngô đồng đầu thiết ngạnh nhọn, Nhậm bỉ
ư tư hoán bì xác, Đại chúng văn thỉnh lệnh, nhi hành, Vật sử tương tâm nhi
tấu bạt. (Vồ xích ! rồi trao cho duy na.).

---o0o---

2. KHAI CHUNG GIA TRÌ

(Nơi bàn Tụng kinh)

Nguyện thử chung thỉnh siêu pháp giới

Thiết vi u ám tất giai văn

Văn tràn thanh tịnh chúng viên thông

Nhứt thiết chúng sanh thành chánh giác.

Văn chung thỉnh, phiền não khinh

Trí tuệ trưởng, Bồ đề sinh

Ly địa ngục xuất hỏa khanh

Nguyện thành Phật, độ chúng sanh

Án Đà Ra Đế Gia Tóa Ha (3L).

---o0o---

3. KHAI TẶNG CHUNG

(Bảo chúng, treo với bảng)

Kim chung mộc bảng tứ phương khai

Thần Thánh đề huê bộ xuất lai

Thỉnh âm phổ biến thập phương xứ

Chư Phật Bồ tát giáng đàn trai.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát.

---o0o---

4. KHAI MỘC BẢNG

(Hình nhật không cân góc)

Ngọc bảng từng tư chấn cửu thiên

Tam đồ sạ thỉnh giải oan khiên

Viên âm quảng biến vô biên giới

Bồ tát Thiên Long thị giám minh.

Nam Mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát.

---o0o---

5. KHAI ĐẠI HỒNG CHUNG

Bồ lao nhứt chuyển hướng chung thính

Phạm sát kinh chùy chấn địa minh

Lục thú tài văn phiên não tức

Tam đồ sạ thính khổ toan đình

Nam Mô Siêu Thập Địa Bồ Tát.

---o0o---

6. KHAI ĐẠI CỒ

(Trống lớn)

Pháp luân thường chuyển huệ tâm khai

Cát đoạn sanh tử toạ bảo đài

Kim Cang đánh lễ y vương vị

Thân tâm thanh tịnh bái Như Lai.

Nam Mô Thiên Tràng Vương Bồ Tát.

Nam Mô Cổ Lô Âm Bồ Tát.

---o0o---

7. KHAI MỘC ĐẠC

(Mõ Gia trì)

Gia trì mật niệm tấy trần tâm

Mộc ngư khảo hướng chuyển tam luân

Tề chúng lục hòa tuyên bồi diếp

Tứ sanh cứu hữu lễ kim thân

Án Yết Đé Yết Đé Ta Bà Ha./.

Bài kệ đánh Chuông trống Bát-Nhã :

Bát nhã hội, Bát nhã hội, Thịnh Phật thượng đường, đại chúng đồng văn bát
nhã âm, Phổ nguyện pháp giới đẳng hữu tình, cộng nhập Bát Nhã Ba La Mật
môn./ 1 lần như vậy là 1 hồi “Đủ 3 hồi. lại 4 tiếng” kết thúc. Riêng Hồng
chung, chỉ hồi từ lớn xuống nhỏ theo trống/ lại 3 tiếng.)

(Cách dứt : -Bùm /Boong. -Bầm -bầm/ Boong. -Bùm /Boong.)

---o0o---

Phản nghĩa

Pháp Nghi : Khai Chuông, Trống, Mõ, Bảng .

*Khánh Thành*Trùng Tu *An vị*An cư*

HT. Thích Huyền-Tôn

Tuyển Dịch

---o0o---

(Chuông lớn / . Chuông Mõ gia trì / .Trống Lớn/ . Khánh / Bông..)

Trước hết phải khai Thủ Xích

---o0o---

KỆ KHAI THỦ XÍCH

Như Lai Ân Chi Sáng Tam Quang,

Chư Phật Từ Bi Chứng Tịnh đàn.

Vâng làm pháp lệnh cứu nhơn thiên

Oai linh hàng phục hộ đạo tràng

Một xích, cửa trời đôi cánh mở, (vỗ 1 xích -Án Đà Hồng !)

Hai xích địa phủ hoát môn khai, (vỗ 1 xích -Án Đà Hồng !)

Ba xích khắp nơi đều thanh tịnh, (vỗ 1 xích -Án Đà Hồng !)

---o0o---

1. TRAI ĐÀN THỈNH THÁNH

Khai Chung Bông:

Chuông Lớn /Trống lớn /Bông/ chuông Gia trì/ Bảo chúng/ Mõ.

Xướng kệ , Khai Chung Bông :

Chuông vàng từ ở không không kiếp, - Cổ đại xa rồi!

Bông ngọc truyền vang thưở Oai-âm, - Pháp giới ngàn xưa !

Niệm trước thiên đường dùng biểu định, - Là Tuệ !

Đầy đủ pháp tắc, - Là Thiên !

Giờ đây, Phương Trượng “truyền đăng” - nối đạo !

Trải rộng bát y ,“Hoàng Pháp” - Lợi sinh !

Đến kỳ, Khánh thành rung cõi phạm, - Đàn Tín quy y !

Hướng lòng đúng lúc ! - Kiết tường như ý !

Phật Tổ ân cao ! Trời Người vâng lệnh , -Thời tiết đến kỳ !

Cúi xin phủ ... -Thùy !

- Chuông tròn (đánh Keng ..) - Chuông.. (keng keng ..)

- Mõ gõ (đánh Cốc...) - Mõ (Cốc.. cốc.. cốc...)

Tuy không phải chuông vàng, hay mõ ngọc, nhưng quyền thiết đồng bang, -
Chuông tròn ngân...Vang !

*Không nhiễm không như là Cõi Phật !

*Không lo không nào đó Niết Bàn ! (Tây phương)

*Duy tâm Tịnh Độ xin vâng giữ,

*Bồn tánh Di Đà tự giác nương.

- Một tiếng chuông hê, (Boong !)

- Một tiếng Mõ hê, (Cốc !)

Nghĩ, thấu biết , - Đại thiên sa giới !

Chuông vàng, Mõ gõ chấn động từ đây !.

Muôn kiếp cùng chung “ Tuyên Phật Trường” .

(tâm nghe,) Một chùy đánh nát thái hư không (Bóp -Vỗ thủ xích !)

Muôn dặm vàng mây tan tán lạc, Ngõ đồng đầu sắt, người ngạnh kíp nhớ về
đây liền đổi thay thân xác !

Đại chúng nghe chuông lệnh, chớ buông tâm rời rạc. (Vỗ xích! rồi trao xích
cho duy na, trở về kinh đài)

---o0o---

2. KHAI CHUNG GIA TRÌ

(Nơi bàn Tụng kinh)

Nguyện tiếng chuông này ngân khắp cõi,

Thiết vi ngục tôi thấy xa nghe

Cõi trần trong sạch đều thông suốt

Giác ngộ sanh linh cả mọi loài .

Nghe tiếng chuông phiền não nhẹ !

Trí tuệ sáng, Đạo Bồ đề sanh,

Thoát ly hầm lửa ly địa ngục

Nguyện thành như Phật, độ chúng sanh

Án Đà Ra Đế Gia Tóa Ha (3L).

---o0o---

3. KHAI TẶNG CHUNG

(Bảo chúng, treo với bảng)

Chuông vàng bảng ngọc thâu bốn phương

Thần Thánh về đây đếm không lường,
Âm thanh biến khắp mười phương cõi
Chư Phật Bồ tát chứng đàn tràng,
Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát.

---o0o---

4. KHAI BẢNG GỖ

(Hình nhật không cân góc)

Chín cõi từng trời nghe bảng ngọc
Tam đồ đều giải hết oan khiên
Tiếng bảng nghe vang vô biên giới
Bồ tát Thiên long các Thánh Hiền,
Nam Mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát.

---o0o---

5. KHAI ĐẠI HỒNG CHUNG

Chày kinh động át tiếng bồ lao,
Chuông ngân vang động đất rung cao
Sáu thú vừa nghe phiền não dứt
Ba Đường chợt thức khổ trần lao
Nam Mô Siêu Thập Địa Bồ Tát.

---o0o---

6. KHAI ĐẠI CỐ

(Trống lớn)

Pháp luân thường trời, Tuệ thường khai

Đoạn tuyệt Tử sanh lên bảo đài

Kim Cang đánh lễ, chư phương Phật,

Thân tâm trong sạch lạy Như Lai.

Nam Mô Thiên Tràng Vương Bồ Tát.

Nam Mô Cổ Lôi Âm Bồ Tát.

---o0o---

7. KHAI MỘC ĐẠC

(Mở Gia trì)

Gia trì mật niệm rửa trần tâm

Mở gõ ba hồi tuyệt lỗi lầm

Chúng đủ lục hòa tụng kinh kệ

Tứ sanh chín cõi lạy kim thân

Án Yết Đê Yết Đê Ta Bà Ha./.

Bài Kệ Đánh Chuông trống Bát-Nhã :

Bát nhã hội, Bát nhã hội, Thịnh Phật thượng đường, đại chúng đồng văn bát nhã âm , Phổ nguyện pháp giới đấng hữu tình, cộng nhập Bát Nhã Ba La Mật môn./ 1 lần như vậy là 1 hồi .“Đủ 3 hồi lại 4 tiếng” kết thúc. Riêng Hồng chung, chỉ hồi từ lớn xuống nhỏ theo trống/ lại 3 tiếng.)

(Cách dứt : -Bùm /Boong. -Bầm -bầm/ Boong. -Bùm /Boong.)

---o0o---

Hết